

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Nguyễn Trường Cảnh*

ABSTRACT

Teaching activities, central and core activities in each educational institution in general and each high school in particular; is the main activity that determines the quality of education of a school. Stemming from the current situation of managing teaching activities in high schools in Go Quao district, Kien Giang province, the author proposes measures to improve the efficiency of teaching management. Thereby, contributing to improving the quality of education in high schools in the district.

Keywords: *Teaching activities; manage teaching activities; Go Quao district; quality of education.*

Ngày nhận bài: 7/6/2021; Ngày phân biện: 8/6/2021; Ngày duyệt đăng: 10/6/2021

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, hoạt động dạy học (HDDH) ở các trường THPT trên địa bàn huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã có những chuyển biến tích cực, chất lượng dạy học (CLDH) đã từng bước được nâng lên; công tác quản lý (QL) cũng từng bước được cải tiến. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế bất cập, công tác QL nói chung và QL HDDH nói riêng từng lúc chưa chặt chẽ, chỉ đạo chưa kịp thời; CLDH nhìn chung có tăng nhưng vẫn còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng huyện nhà. Bài viết đề cập đến thực trạng QL HDDH ở các trường THPT trên địa bàn huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Từ đó, đề xuất các giải pháp QL HDDH để góp phần nâng cao CLDH, chất lượng giáo dục của các trường THPT trên địa bàn huyện.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng quản lý HDDH ở các trường THPT huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

2.1.1. Đối tượng và thời gian khảo sát

Để đánh giá thực trạng QL HDDH ở các trường THPT, tác giả đã lập phiếu trưng cầu ý kiến của 158 cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) đang công tác tại các trường THPT trên địa bàn huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Thời gian khảo sát từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021.

2.1.2. Thực trạng quản lý đổi mới PPDH

Mức độ quản lý đổi mới PPDH cho thấy CBQL và GV đã có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc đổi mới PPDH (xếp thứ bậc 1). Điều này cho thấy HT nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ GV nói chung, CBQL nói riêng về công tác đổi mới PPDH. Tuy nhiên việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc

đổi mới PPDH thì làm chưa tốt. Một phần do khả năng, năng lực của mỗi GV trong việc sử dụng công nghệ thông tin, mức độ hiểu biết về các PPDH tích cực; thêm vào đó một số phương pháp khá mới mẻ và đòi hỏi nhiều về điều kiện cơ sở vật chất cũng như kinh phí khi tổ chức nên gây khó khăn cho GV trong quá trình áp dụng; ngoài ra thì việc kiểm tra, đánh giá (KTĐG) của nhà QL từng lúc chưa kịp thời, chủ yếu là do GV tự thay đổi nên chưa kích thích được đội ngũ GV còn yếu về năng lực vận dụng dẫn đến hiệu quả của QL đổi mới PPDH chưa cao.

2.1.3. Thực trạng về quản lý NLDH của đội ngũ giáo viên

Thực trạng quản lý NLDH của đội ngũ giáo viên cho thấy, HT các trường đã thực hiện tốt công tác phân công giảng dạy và chỉ đạo hoạt động dự giờ trong nhà. Tuy nhiên trong công tác này vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như QL công tác soạn giảng, công tác xây dựng kế hoạch bồi dưỡng là kiểm tra, đánh giá công tác tự bồi dưỡng của đội ngũ GV. Nguyên nhân là do đặc thù tổ bộ môn nhà trường hầu hết là tổ ghép nên việc phê duyệt bài giảng của GV từng lúc chưa hiệu quả; công tác xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho GV tuy nhà trường có quan tâm thực hiện nhưng tính hiệu quả chưa cao, chưa chú trọng nhiều vào hoạt động tự bồi dưỡng và bồi dưỡng theo nhu cầu cho GV; công tác kiểm tra hoạt động tự bồi dưỡng của GV từng lúc mang tính hình thức, chưa uốn nắn kịp thời các hạn chế, thiếu sót của GV.

2.1.4. Thực trạng về quản lý cơ sở vật chất và PTDH

Qua trao đổi cho thấy, HT đã tổ chức triển khai kịp thời, hướng dẫn đầy đủ việc khai thác và sử dụng các PTDH theo đúng quy định của ngành. Đa số CBQL và GV đều ý thức được tầm quan trọng của việc QL

* Trường Đại học Đồng Tháp

CSVC và thiết bị dạy học. HT cũng đã lập được kế hoạch sử dụng CSVS, PTDH trong năm.

Tuy nhiên việc mua sắm trang thiết bị cũng như KTĐG việc khai thác sử dụng CSVC, phương tiện dạy học còn hạn chế. Việc kiểm tra, sửa chữa các thiết bị, PTDH chưa được quan tâm dẫn đến nhiều thiết bị xuống cấp; công tác bảo quản, sắp xếp và vệ sinh các phương tiện thiết bị dạy học cũng còn nhiều bất cập, chưa thực hiện một cách thường xuyên. Do phần nhiều nhà trường thường tập trung kinh phí vào hoạt động chuyên môn mà ít chú ý đến điều kiện CSVC; công tác kiểm tra việc sử dụng trang thiết bị dạy học chưa thực hiện một cách thường xuyên, triệt để mà đa phần là giao phó cho cán bộ phụ trách.

2.1.5. Thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS

Mức độ quản lý KTĐG kết quả học tập của HS cho thấy, công tác QL KTĐG kết quả học tập của HS các trường thực hiện khá tốt chứng tỏ lãnh đạo nhà trường rất quan tâm đến công tác KTĐG kết quả học tập của HS. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chức năng QL, HT vẫn còn bộc lộ hạn chế ở việc tổ chức thực hiện và công tác KTĐG việc KTĐG kết quả học tập của HS. CBQL chưa thực hiện QL tốt việc chấm, trả bài cho HS mà thường giao cho GV tự thực hiện, thiếu khâu kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở dẫn đến việc rút kinh nghiệm cho HS và điều chỉnh giảng dạy cho GV chưa hiệu quả. Khâu xây dựng cấu trúc, công tác ra đề kiểm tra cũng còn nhiều điểm bất cập cần khắc phục như chưa khoa học, chưa phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, thiếu kiểm tra dẫn đến còn sai sót về mặt kiến thức,...

2.2. Biện pháp quản lý HĐDH ở các trường THPT huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

2.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý và giáo viên về đổi mới quản lý HĐDH

Hiệu trưởng cần tổ chức triển khai đầy đủ và quán triệt sâu sắc cho CBQL và GV các Nghị quyết của Đảng về GDĐT, những định hướng đổi mới GDĐT hiện nay, đặc biệt là các văn bản, hướng dẫn về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông của các cấp QLGD. Tăng cường giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với các CBQL của các trường THPT thực hiện tốt công tác QL HĐDH, thông qua đó góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là nghiệp vụ QL nhà trường nói chung và QL HĐDH nói riêng. Khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ CBQL, GV thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng góp phần nâng cao trình độ, năng lực nghiệp vụ, chuyên môn của bản thân. Tìm kiếm nguồn tài liệu bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi về phương tiện, thời gian kể cả hoạt động tham quan để CBQL và GV

có thể thực hiện tốt việc tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức. Xúc tiến tích cực việc thực hiện công tác truyền thông. Tập trung vào các hoạt động đổi mới HĐDH và QL HĐDH, trong đó đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để huy động sự tham gia của xã hội đối với sự nghiệp giáo dục.

2.2.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện mục tiêu, nội dung dạy học có hiệu quả

Trong nhà trường, người CBQL, GV phải xác định cụ thể các mục tiêu, nội dung dạy học cần thực hiện để xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả, bám sát theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT và tình hình thực tế của nhà trường trong từng năm học. Triển khai kế hoạch đến tổ chuyên môn, các tổ chức cá nhân liên quan trong nhà trường, trên cơ sở kế hoạch của HT các cá nhân và tổ chức cụ thể hóa bằng các kế hoạch hoạt động. Hiệu trưởng cần phải xây dựng chương trình QL HĐDH tháng trong năm học theo từng nội dung QL HĐDH. Theo đó, việc sắp xếp thứ tự các nội dung QL cần thể hiện sự ưu tiên do tính chất quan trọng của công việc trong từng khoảng thời gian. Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện mục tiêu, nội dung dạy học của các tổ chuyên môn và GV để kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, giúp đỡ các tổ chuyên môn, GV thực hiện tốt mục tiêu, nội dung dạy học.

Hiệu trưởng thực hiện nghiêm việc dự giờ của GV, dự sinh hoạt tổ chuyên môn để đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch của từng cá nhân và tổ chức trong nhà trường. Đưa tiêu chí thể hiện tính hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu, nội dung dạy học vào việc đánh giá, xếp loại CBQL, GV vào cuối năm học.

2.2.3. Tăng cường chỉ đạo đổi mới PPDH

Hiệu trưởng cần quán triệt và tác động cho đội ngũ GV nhận thức được rằng chính họ chứ không phải ai khác, là người thực hiện khâu cuối cùng trong một chuỗi các hoạt động của quá trình đổi mới giáo dục, là người quyết định đến sự thành bại của quá trình đổi mới. Tổ chức cho GV được tiếp cận với các PPDH tích cực qua việc xem băng đĩa, tài liệu, tham quan, học tập rút kinh nghiệm... Tổ chức cho GV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về việc đổi mới PPDH. Chỉ đạo việc thay đổi cách soạn giáo án, hướng dẫn GV cách soạn giáo án theo kiểu chuyển trọng tâm từ thiết kế các hoạt động của thầy sang thiết kế các hoạt động của trò. Thực hiện phân công giảng dạy một cách hợp lý và khoa học. Tăng cường hoạt động kiểm tra của tổ chuyên môn và lãnh đạo nhà trường đối với việc soạn giáo án theo tinh thần đổi mới. Tăng cường tạo điều kiện, cơ hội cho GV được giao lưu, học tập kinh nghiệm với các đơn vị khác đã thực hiện tốt việc đổi mới PPDH. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ

GV về đổi mới PPDH. Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết của đổi mới PPDH đối với từng bộ môn ngay từ đầu năm học phù hợp với đặc thù riêng của nhà trường. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai kế hoạch: Đội ngũ GV, CSVC, trang thiết bị...

2.2.4. Khai thác cơ sở vật chất và phương tiện hiện đại để làm phong phú thêm hình thức dạy học

Hiệu trưởng cần tìm hiểu, rà soát, xác định chính xác thực trạng về CSVC và trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho HĐDH. Chỉ đạo các bộ phận phụ trách xây dựng nội quy sử dụng và bảo quản CSVC, thiết bị phục vụ dạy học đảm bảo cho công tác sử dụng và bảo quản được thực hiện song song để duy trì độ bền cho thiết bị dạy học.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng các phương tiện, trang thiết bị dạy học cho đội ngũ GV, nhân viên, nhất là các trang thiết bị dạy học mới, hiện đại để giúp GV tự tin trong việc sử dụng. Chỉ đạo bộ phận thiết bị phối hợp với GV bộ môn thường xuyên kiểm tra tính khả dụng của CSVC, trang thiết bị, PTDH để sửa chữa kịp thời các trang thiết bị hỏng hóc, không thể sử dụng; thực hiện tốt công tác kiểm kê, thanh lý các trang thiết bị hư hỏng nặng, không còn sử dụng được để cân đối kinh phí và lên kế hoạch mua sắm, bổ sung kịp thời trang thiết bị, PTDH cho đội ngũ GV. Hiệu trưởng phải xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công tác tu dưỡng, bảo quản CSVC, phương tiện, thiết bị dạy học của các bộ phận được phân công giao nhiệm vụ để đôn đốc và thúc đẩy kịp thời các trường hợp chưa thực hiện tốt.

2.2.5. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên

Thực hiện rà soát, đánh giá năng lực đội ngũ GV trong nhà trường để tìm hiểu và xác định đối tượng, nội dung cần thực hiện bồi dưỡng. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chi tiết và triển khai đến toàn thể cán bộ, GV, nhân viên trong nhà trường, có sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, theo từng nội dung bồi dưỡng; có lộ trình thực hiện rõ ràng, cụ thể, chi tiết. Đây mạnh công tác dự giờ, thông qua dự giờ để các GV học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, giúp GV tự đánh giá bản thân, từ đó có hướng tự bồi dưỡng một cách phù hợp. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ GV cốt cán về chuyên môn. Cử nhiều GV thuộc các bộ môn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; thực hiện tốt việc tổ chức các hội thi GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở. Dự trù kinh phí, xây dựng quy chế để khen thưởng cho GV tích cực trong hoạt động học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học minh họa. Xây dựng các tiết dạy mẫu, giáo án mẫu để GV học tập và vận

dụng vào thực tế giờ dạy của mình.

2.2.6. Cải tiến công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS

Thực hiện triển khai và quán triệt đến toàn thể GV trong nhà trường về tầm quan trọng và tính cấp thiết của việc đổi mới phương pháp KTĐG kết quả học tập của HS.

Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn GV xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá chặt chẽ, minh bạch, khoa học phù hợp với các văn bản hướng dẫn của các cấp quản lý giáo dục. Chỉ đạo GV bám sát vào chuẩn kiến thức kĩ năng, các yêu cầu về phẩm chất, năng lực để thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá; phải biết kết hợp hài hòa các hình thức, công cụ đánh giá. Chỉ đạo GV thực hiện việc hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ, tư vấn cho HS tham gia vào hoạt động đánh giá trên cơ sở các tiêu chuẩn đã được xây dựng; khuyến khích HS thực hiện tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau trong giờ dạy.

3. Kết luận

Các biện pháp đề xuất về cơ bản là phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục và đều được CBQL, GV đánh giá là cần thiết và có tính khả thi cao. Do đó, nếu HT nhà trường vận dụng chúng một cách linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn dạy học, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường thì sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc nâng cao CLDH cho các trường THPT trên địa bàn huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đóng góp cho sự thành công và hòa theo xu hướng đổi căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông hiện nay.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội

[2]. Đỗ Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thành Vinh, Hà Thế Tuyên và Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (2017). *Quản lý HDDH trong trường phổ thông*. NXB Giáo dục. Hà Nội.

[3]. Lê Thị Thanh Thùy và Phạm Phương Tâm (2020). *Quản lý HDDH theo định hướng phát triển năng lực HS trong nhà trường phổ thông*. Tạp chí Giáo dục, số 492, 46-50.

[4]. Nguyễn Phúc Châu (2010a). *Quản lý quá trình Sư phạm trong nhà trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội.

[5]. Nguyễn Đức Chính (chủ biên), Đào Thị Hoa Mai, Phạm Thị Nga và Trần Xuân Bách (2017). *Đánh giá và quản lý hoạt động đánh giá trong giáo dục*. NXB Giáo dục. Hà Nội.

[6]. Trần Khánh Đức (2014). *Lý luận và PPDH hiện đại – phát triển năng lực và tư duy sáng tạo*. NXB Đại học Quốc gia. Hà Nội.